

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH THÁI NGUYÊN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 4235/QĐ-UBND

Thái Nguyên, ngày 31 tháng 12 năm 2020

QUYẾT ĐỊNH

Về việc giao đất cho Chi cục Phát triển Nông thôn tỉnh Thái Nguyên để thực hiện dự án xây dựng khu tái định cư tập trung vùng thiên tai có nguy cơ sạt lở bờ sông và ngập úng xã Tân Phú, thị xã Phổ Yên (đợt 1)

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH THÁI NGUYÊN

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Đất đai ngày 29 tháng 11 năm 2013;

Căn cứ Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2014 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đất đai;

Căn cứ Thông tư số 30/2014/TT-BTNMT ngày 02 tháng 6 năm 2014 của Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định hồ sơ giao đất, cho thuê đất, chuyển mục đích sử dụng đất, thu hồi đất;

Căn cứ Quyết định số 865/QĐ-UBND ngày 31 tháng 3 năm 2020 của UBND tỉnh Thái Nguyên về việc phê duyệt chuyển tiếp, bổ sung kế hoạch sử dụng đất năm 2020 của thị xã Phổ Yên;

Xét đơn xin giao đất của Chi cục Phát triển Nông thôn tỉnh Thái Nguyên, đề ngày 03 tháng 12 năm 2020;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường tại Tờ trình số 845/TTr-STNMT ngày 25 tháng 12 năm 2020.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Giao đất

1. Giao diện tích 14.524,7 m² đất (đã được UBND thị xã Phổ Yên thu hồi và giải phóng mặt bằng) cho Chi cục Phát triển Nông thôn tỉnh Thái Nguyên để thực

hiện dự án xây dựng khu tái định cư tập trung vùng thiên tai có nguy cơ sạt lở bờ sông và ngập úng tại xã Tân Phú, thị xã Phổ Yên. Trong đó: Đất giao thông diện tích 7.088,1m²; Đất cây xanh diện tích 2.672,2 m²; Đất hạ tầng kỹ thuật diện tích 4.484,7 m²; Đất công trình dịch vụ hỗn hợp diện tích 279,7 m².

Hình thức giao đất: Nhà nước Giao đất không thu tiền sử dụng đất.

2. Giao diện tích 1.730,9 m² đất tại xã Tân Phú, thị xã Phổ Yên (đã được UBND thị xã Phổ Yên thu hồi và giải phóng mặt bằng - phần nằm ngoài ranh giới quy hoạch dự án) cho UBND xã Tân Phú để quản lý theo quy định.

3. Vị trí, ranh giới khu đất được xác định tại Bản bản đồ địa chính (trích lục), trích lục từ tờ bản đồ địa chính (đo vẽ lại) đã được Sở Tài nguyên và Môi trường duyệt ngày 03/11/2020, thuộc tờ bản đồ số 5, xã Tân Phú, thị xã Phổ Yên, tỷ lệ 1:1000, do Văn phòng Đăng ký đất đai thuộc Sở Tài nguyên và Môi trường xác lập ngày 02 tháng 12 năm 2020.

Điều 2. Tổ chức thực hiện

1. Giao Sở Tài nguyên và Môi trường chủ trì, phối hợp với UBND thị xã Phổ Yên, UBND xã Tân Phú và Chi cục Phát triển Nông thôn tỉnh Thái Nguyên thực hiện:

- Xác định cụ thể mốc giới và giao đất trên thực địa;
- Chính lý hồ sơ địa chính theo quy định.

2. Chi Cục phát triển Nông thôn tỉnh Thái Nguyên có trách nhiệm bàn giao lại toàn bộ dự án cho UBND thị xã Phổ Yên sau khi được nghiệm thu hoàn thành dự án xây dựng khu tái định cư tập trung vùng thiên tai có nguy cơ sạt lở bờ sông và ngập úng xã Tân Phú, thị xã Phổ Yên.

3. Sau khi nhận bàn giao lại dự án từ Chi Cục phát triển Nông thôn tỉnh Thái Nguyên, UBND thị xã Phổ Yên có trách nhiệm thực hiện việc giao đất tái định cư và cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất cho các hộ gia đình, cá nhân theo quy định.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Chánh Văn Phòng UBND tỉnh, Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường, Giám đốc Sở Tài chính, Chủ tịch UBND thị xã Phổ Yên, Chủ tịch UBND xã Tân Phú, Chi cục trưởng Chi cục Phát triển Nông thôn tỉnh Thái Nguyên và tổ chức, cá nhân liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh chịu trách nhiệm đưa Quyết định này lên Cổng thông tin điện tử của Ủy ban nhân dân tỉnh./.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Lê Quang Tiến

Phụ lục.**DIỆN TÍCH ĐẤT GIAO CHO CHI CỤC PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN
TỈNH THÁI NGUYÊN TẠI XÃ TÂN PHÚ, THỊ XÃ PHỔ YÊN**

(Ban hành kèm theo Quyết định số: 4235/QĐ-UBND ngày 31 tháng 12 năm 2020 của UBND tỉnh Thái Nguyên)

STT	Số tờ bản đồ	Diện tích xây dựng hạ tầng kỹ thuật (m ²)	Diện tích cây xanh (m ²)	Diện tích xây dựng đường giao thông (m ²)	Diện tích xây dựng công trình dịch vụ hỗn hợp (m ²)	Diện tích nằm ngoài ranh giới quy hoạch giao UBND xã quản lý (m ²)
1	5	492,5	225,3	2.954,5	265,6	123,7
2	5	193,5	446,3	325,1	14,1	308,5
3	5	36,8	225,3	2.428,9		10,3
4	5	15,7	120,8	1.258,9		27,9
5	5	149,3	262,7	120,7		229,1
6	5	632,4	129,0			23,9
7	5	184,0	103,0			4,2
8	5	260,0	201,5			3,8
9	5	21,6	59,7			208,2
10	5	191,0	259,4			74,6
11	5	348,7	185,4			5,3
12	5	130,9	262,7			81,0
13	5	36,7	191,1			57,8
14	5	15,8				1,6
15	5	778,3				207,5
16	5	211,8				4,7
17	5	126,9				26,0

STT	Số tờ bản đồ	Diện tích xây dựng hạ tầng kỹ thuật (m ²)	Diện tích cây xanh (m ²)	Diện tích xây dựng đường giao thông (m ²)	Diện tích xây dựng công trình dịch vụ hỗn hợp (m ²)	Diện tích nằm ngoài ranh giới quy hoạch giao UBND xã quản lý (m ²)
18	5	300,0				2,3
19	5	358,8				4,0
20	5					87,5
21	5					0,2
22	5					143,3
23	5					95,5
Tổng		4.484,7	2.672,2	7.088,1	279,7	1.730,9
Tổng cộng		14.524,7				